

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN PHÚ  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2021/HS-ST**  
Ngày 18 - 8 - 2021

**NHÂN D  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Văn Sáu.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Nguyễn Thị Lợi;
2. Bà Lâm Thị Ngọc Giàu.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thúy An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn P (P Già)**, sinh năm 1973 tại An Phú, An Giang; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã VĐ, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: TH Lâm; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B, sinh năm 1947 và Nguyễn Thị T1 (chết); anh, chị, em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ hai; vợ tên Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1983 (đã ly hôn); có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2012.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, không đi học, lớn lên sống bằng nghề làm thuê tại địa P.

- Tiền án: Ngày 29/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Đến ngày 29/4/2019, chấp hành xong án phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Ngày 04/6/2020, bị Công an xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng, về hành vi “Đánh nhau”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25/04/2021 đến nay;

Bị cáo có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án:*

1. Ông Dương Văn C, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp V, xã VH, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

2. Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp V, xã VH, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

3. Ông Trần Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

4. Ông Trần Văn X, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp V, xã VH, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

5. Bà Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp V, xã VH, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

6. Em Trần Quốc H1, sinh năm 2010; nơi cư trú: Ấp V, xã VH, huyện An Phú, tỉnh An Giang;

*Người giám hộ của em Trần Quốc H1 là ông Trần Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp V, xã VH, huyện An Phú, tỉnh An Giang.*

*- Người làm chứng:*

1. Trần Văn C1, sinh năm 1978;

2. Nguyễn Văn N1, sinh năm 1968.

Tại phiên tòa, tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 ngày 24/3/2021, sau khi nhận được tin báo tại khu vực tổ 35, ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú đang đánh bạc dưới hình thức chơi bài câu cá thắng thua bằng tiền. Lực lượng Công an xã Vĩnh Hội Đông tiến hành đến địa điểm trên kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Văn P, Dương Văn C và Nguyễn Thành D đang đánh bài câu cá ăn thua bằng tiền (hình thức chơi là bài tây 52 lá chia làm 03 tụ, không có tụ cái, tụ nào cao điểm nhất thì thắng được số tiền 30.000 đồng, tụ nào điểm cao thứ hai thì thua số tiền 10.000 đồng, tụ nào thấp điểm nhất thì thua số tiền là 20.000 đồng) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P, C và D cùng tang vật, gồm: Tiền trên người các đối tượng 441.000 đồng, tiền dưới đất tại khu vực đánh bạc 4.700.000 đồng và các dụng cụ dùng cho việc đánh bạc.

Ngày 21/4/2021, Nguyễn Văn P bị khởi tố điều tra. Đồng thời ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn C và Nguyễn Thành D.

Cáo trạng số 38/VKS-HS.AP ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Bị cáo P thừa nhận, khoảng 9 giờ ngày 24/3/2021, P đến quán nước của bà Nguyễn Thị Kiều N. Tại đây, P gặp C và D cùng rủ nhau đánh bài câu cá trả tiền nước giải khát. Mỗi người bỏ ra 5.000 đồng (tổng cộng 15.000 đồng) đưa cho Hào ra tiệm tạp hóa mua 01 bộ bài tây. Chơi 01 ván thì P thua 3 ca nước chanh, trả tiền cho chủ quán 18.000 đồng. Sau đó cả 3 người thỏa thuận chơi ăn thua bằng tiền như nội dung Cáo trạng đã nêu. P thừa nhận có sử dụng số tiền 272.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng C và D. Còn số tiền 4.700.000 đồng là P mới vay của ông X và ông H để đi chuộc điện thoại đã cầm trước đó. P có yêu cầu xin nhận lại số tiền 4.700.000 đồng.

Trong lời luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 441.000 đồng và trả lại cho P 4.700.000 đồng; tịch thu tiêu hủy bộ bài tây 52 lá.

Bị cáo P không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng trong vụ án, nhưng tại phiên tòa, những

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Căn cứ lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/3/2021 của Công an xã Vĩnh Hội Đông; các vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/3/2021, tại khu vực gần nhà ông C1, thuộc tổ 35, ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú Nguyễn Văn P, Dương Văn C và Nguyễn Thành D có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng bài tây bị bắt quả tang. Xác định số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc tại chiếu bạc là 441.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, vì mục đích vụ lợi; đã có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Xác định Cáo trạng số 38/CT-VKSP-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, quy mô nhỏ, mang tính tự phát. Bị cáo và các con bạc sử dụng bài tây, chơi bài câu cá thắng, thua bằng tiền. Số người tham gia đánh bạc là 3 người, tất cả đều có vai trò như nhau, sát phạt trên cùng chiếu bạc. Động cơ, mục đích phạm tội là vì lợi ích vật chất. Bị cáo P và những người tham gia đánh bạc hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được phép đều là vi phạm pháp luật. Nhưng vì lợi ích vật chất, vì đam mê cờ bạc nên bị cáo và các con bạc đã lén lút cố ý thực hiện. Đánh bạc được xem là tệ nạn của xã hội, nó là một trong những nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn gia đình, gây cho nhiều gia đình “nhà tan, cửa nát”; nó còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật... Chính vì vậy, pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc trái phép; đặc biệt là trong tình hình dịch Covid đang diễn biến phức tạp. Mặc dù số tiền đánh bạc không lớn, nhưng bị cáo P đã bị xét xử về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2.3] Về hình phạt: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có tiền án về tội đánh bạc; tiền sự về hành vi đánh nhau gây mất trật tự. Từ đó cho thấy bị cáo là đối tượng thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không tự tu dưỡng, sửa chữa mà ngày càng vấp sâu vào con đường phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian nữa mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã

hội. Tuy nhiên, xét trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, là lao động chính, nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị về mức hình phạt của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; quy mô chiều bạc nhỏ, nên thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án:

Đối với Dương Văn C và Nguyễn Thành D cùng tham gia đánh bạc với bị cáo P là vi phạm pháp luật. Do số tiền đánh bạc không lớn, chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, nên Công an huyện An Phú đã xử phạt vi phạm hành chính đối với C và D mỗi người 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật. C và D cần rút kinh nghiệm, sửa chữa, tránh vi phạm về sau.

Đối với em Trần Quốc H1, H1 nhận lời nhờ của P mua bộ bài tây và được P, C, D cho 10.000 đồng. Đây là giao dịch dân sự giữa P, C, D với H1. H1 hoàn toàn không biết việc P, C, D sử dụng bài làm công cụ phạm tội. Do đó không xem xét, xử lý số tiền 10.000 đồng mà H1 được nhận từ P, C và D.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng còn lại trong vụ án, gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá; tiền Việt Nam 5.141.000 đồng. Được xử lý như sau:

- Đối với bộ bài tây được xác định là công cụ mà bị cáo và các con bạc sử dụng vào hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.141.000 đồng, chứng minh được 441.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 4.700.000 đồng là của cá nhân bị cáo P vay mượn để sử dụng chuộc lại điện thoại, không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho P.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);*

*Căn cứ các điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

*Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.*

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P (P Già) phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P (P Già) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/4/2021 (*hai mươi lăm tháng tư năm hai nghìn không trăm hai mươi một*).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 441.000 (*bốn trăm bốn mươi một nghìn*) đồng.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 4.700.000 (*bốn triệu bảy trăm nghìn*) đồng.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số 0007836 cùng ngày 13/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - C an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú*).

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Án tuyên công khai có mặt bị cáo Nguyễn Văn P. Thời hạn kháng cáo của bị cáo P là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2021).

Thời hạn kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh An Giang (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- NTG C an huyện An Phú (1);
- THA DS huyện An Phú (1);
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Người liên quan (5);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Sáu**

